

Lý thuyết môn Ngữ văn 9 bài: Chiếc lược ngà

1/ Tìm hiểu chung

a/ Tác giả

- Tên khai sinh là Nguyễn Quang Sáng, sinh năm 1932.
- Quê quán: ở huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
- Cuộc đời:
 - + Trong kháng chiến chống Pháp, ông tham gia bộ đội, hoạt động ở chiến trường Nam Bộ.
 - + Từ sau năm 1954, tập kết ra miền Bắc, Nguyễn Quang Sáng bắt đầu viết văn..
 - + Những năm chống Mĩ, ông trở về Nam Bộ tham gia kháng chiến và tiếp tục sáng tác văn học.
 - + Tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng có nhiều thể loại: truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch bản phim và hầu như chỉ viết về cuộc sống và con người Nam Bộ trong hai cuộc kháng chiến cũng như sau hòa bình.
 - + Năm 2000, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

b/ Tác phẩm

- Truyện ngắn “*Chiếc lược ngà*” được viết năm 1966, khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ những năm kháng chiến chống Mĩ và được đưa vào tập truyện cùng tên.
- Văn bản trong sách giáo khoa là đoạn trích phần giữa của truyện.

c/ Bố cục

Bài văn được chia làm 2 phần

- Phần 1: Từ đầu đến “*Nó nói trong tiếng nấc, vừa nói vừa từ từ tuột xuống*”: Tình cảm cha con của bé Thu và ông Sáu trong ba ngày ông được nghỉ phép.
- Phần 2: Còn lại: Ở khu căn cứ, ông Sáu làm chiếc lược ngà tặng con.

2/ Đọc - hiểu văn bản

a/ Nỗi niềm của người cha

- Lần đầu tiên gặp con: Thuyền còn chưa cập bến, ông Sáu đã nhảy thót lên bờ, vừa gọi vừa chìa tay đón con.

- Khi bé Thu sợ hãi bỏ chạy, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.

- Những ngày đoàn tụ:

+ Ông Sáu quan tâm, chờ đợi con gái gọi mình bằng cha, nhưng bị bé Thu cự tuyệt.

+ Trước thái độ lạnh nhạt, ông đã đau khổ, cảm thấy bất lực: Suốt ngày anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con. Nhưng càng vỗ về, con bé càng đẩy ra. Anh mong được nghe một tiếng ba của con bé, nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi

+ Đến lúc chia tay, bé Thu đã gọi anh một tiếng “ba” khiến anh “không ghìm được xúc động”

- Những ngày xa con:

+ Xa con, ông luôn nhớ con trong nỗi day dứt, ân hận ám ảnh vì mình đã lỡ tay đánh con.

+ Lời dặn của con lúc chia tay đã thôi thúc ông làm cho con cây lược.

- Tác giả diễn tả tình cảm của ông Sáu xung quanh chuyện ông làm chiếc lược:

+ Kiếm được khúc gỗ voi, ông hớn hở như đứa trẻ được quà: “từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hót hải chạy về, tay cầm khúc gỗ đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà”.

+ Rồi ông dồn hết tâm trí và công sức vào việc làm cho con cây lược: “anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như một người thợ bạc”. Trên sống lưng lược, ông đã gò lưng, tần mẩn khắc từng nét chữ: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”.

+ Nhớ con “anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt”. Chiếc lược trở thành vật thiêng liêng đối với ông Sáu, nó làm dịu đi nỗi ân hận, nó chứa đựng bao tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong ngóng của người cha với đứa con xa cách. Cây lược gỗ chính là sự kết tinh của tình phụ tử thiêng liêng.

+ Giờ phút cuối cùng trước lúc hi sinh, người chiến sĩ ấy chỉ yên lòng khi biết cây lược sẽ được chuyển đến tận tay con gái.

⇒ Tình cảm của ông Sáu dành cho con thật sâu nặng, tình cảm ấy bất diệt trước sự hủy diệt tàn khốc của chiến tranh.

b/ Niềm khát khao tình cha của người con

- Từ chối sự quan tâm, chăm sóc của anh Sáu vì nghĩ rằng ông không phải là cha mình:

+ Anh vỗ về: con bé đẩy ra.

+ Anh mong con gọi ba: con bé chẳng gọi.

+ Mẹ bảo gọi ba ăn cơm: nó gọi trống không.

+ Nồi cơm to đang sôi: nó không nhờ chặt nước.

+ Ông Sáu gấp cho cái trứng cá: nó hất ra.

+ Ông Sáu tát nó một cái: nó òa khóc bỏ sang nhà ngoại.

- Khi hiểu ra, tình cảm tự nhiên của bé Thu được thể hiện qua tiếng gọi “ba” đầu tiên và qua hành động: ôm chặt lấy cổ ba, không cho ba đi, hôn ba cùng khắp, meo mào dặn ba mua cho cây lược...

⇒ Qua những biểu hiện tâm lí và hành động của bé Thu, người đọc cảm nhận được tình cảm sâu sắc, mạnh mẽ nhưng cũng thật đứt khoát, rạch ròi của bé Thu. Sự cứng đầu, tưởng như ương ngạnh ở Thu là biểu hiện của một cá tính mạnh mẽ. Tuy nhiên, cách thể hiện tình cảm của em vẫn rất hồn nhiên, ngây thơ. Qua đó ta thấy tác giả đã tỏ ra rất am hiểu tâm lí trẻ thơ và diễn tả rất sinh động với tấm lòng yêu mến, trân trọng những tình cảm trẻ thơ.

⇒ Qua nhân vật ông Sáu, người đọc không chỉ cảm nhận tình yêu con tha thiết sâu nặng của người cha chiến sĩ mà còn thấm thía bao đau thương mất mát đối với những em bé, những gia đình. Tình yêu thương con của ông Sáu còn như một lời khẳng định: Bom đạn của kẻ thù chỉ có thể hủy diệt được sự sống của con người, còn tình cảm của con người – tình phụ tử thiêng liêng thì không bom đạn nào có thể giết chết được.

*** Tổng kết**

Nội dung

- Truyện “*Chiếc lược ngà*” đã thể hiện một cách cảm động tình cha con thấm thiết, sâu nặng và cao đẹp của cha con ông Sáu trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh.
- Truyện còn gọi cho người đọc nghĩ đến và thấm thía những mất mát đau thương, éo le mà chiến tranh gây ra cho bao nhiêu con người, bao nhiêu gia đình.

Nghệ thuật

- Xây dựng tình huống truyện bất ngờ mà tự nhiên, hợp lí
- Xây dựng cốt truyện khá chặt chẽ, lựa chọn nhân vật kể chuyện thích hợp.
- Miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật tinh tế và sâu sắc, nhất là đối với nhân vật bé Thu.
- Ngôn ngữ truyện mang đậm chất địa phương Nam Bộ.

3/ Bài tập minh họa

Đề bài: Phân tích nhân vật bé Thu trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng.

1/ Mở bài

- *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng là một truyện ngắn về tình cha con sâu nặng.
- Với nhân vật chính là bé Thu – một cô bé đã phải lớn lên trong một gia đình vắng bóng người cha.

2/ Thân bài

- Luận cứ 1: bé Thu trong những ngày đầu gặp cha
 - + Giật mình, tròn mắt nhìn, ngơ ngác, lạ lùng.
 - + Mặt tái đi, vụt chạy và kêu thét lên: “Má! Má!”.
- ⇒ Sự hồn nhiên ngây thơ, ngạc nhiên xen lẫn sợ hãi.
- Luận cứ 2: những ngày ông Sáu ở nhà

- + Anh Sáu càng vỗ về thì lại càng đẩy ra.
- + Không chịu gọi anh Sáu là ba, cứ xem như người lạ.
- + Không chịu gọi ba vào ăn cơm, thấy má giận nó chỉ nói trống.
- + Nhờ anh Sáu chặt nước nôi cơm một cách miễn cưỡng, tiếp tục nói trống.
- + Được anh Sáu gấp trứng vào tô nhưng lại hất ra, tuy bị đánh nhưng không khóc rồi chạy sang nhà ngoại.

⇒ Thể hiện sự mạnh mẽ, pha chút bướng bỉnh.

- Luận điểm 3: khi bé Thu đã nhận ra cha mình

+ Nhận ra tình cha con thật chất, lòng vô cùng ân hận.

+ Không còn bướng bỉnh, lạnh lùng.

+ Hôn khắp người, ôm chặt không cho cha đi.

⇒ Lòng thương cha vô bờ bến, biết hối hận về những gì mình đã làm.

3/ Kết bài

- Bé Thu tuy có nhiều tính cách khác nhau nhưng suy cho cùng vẫn là một cô bé rất yêu thương cha.

- Bằng cách miêu tả tâm lí và xây dựng hình ảnh nhân vật bé Thu sâu sắc, tác giả đã đem đến người đọc một câu chuyện về tình cha con cảm động.

Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Ngữ văn lớp 9 khác như:

Lý thuyết Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/ly-thuyet-ngu-van-9>

Tác giả - tác phẩm Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/tac-gia-tac-pham-ngu-van-9>